

PHỤ LỤC 03:

GIẤY ĐỀ NGHỊ NHẬN VỐN CHO VAY GIÁN TIẾP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- HĐTV ngày tháng năm 2019 của Hội đồng thành viên Quỹ Phát triển DNNVV về việc ban hành Quy chế cho vay gián tiếp của Quỹ Phát triển DNNVV)

NGÂN HÀNG ...
(Ngân hàng nhận vốn từ Quỹ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/

....., ngày....., tháng....., năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ NHẬN VỐN CHO VAY GIÁN TIẾP

Kính gửi: Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Tên Ngân hàng:
2. Địa điểm trụ sở chính:.....
3. Điện thoại: Fax:.....
4. Số tài khoản:
5. Người đại diện: Chức vụ:.....

6. Căn cứ:

- Hợp đồng khung về cho vay gián tiếp được ký kết giữa Quỹ và ngân hàng số ... ngày tháng năm.....,

- Hồ sơ đề nghị nhận vốn cho vay gián tiếp của ngân hàng....

7. Ngân hàng ... đề nghị Quỹ xem xét, chấp thuận chuyển vốn cho ngân hàng... để cho vay DNNVV như sau:

a) Thông tin về DNNVV:

- Tên doanh nghiệp:

- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:....., ngày cấp lần đầu:...../...../....

- Lĩnh vực hoạt động của DNNVV:

- Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm (đối với DNNVV mới thành lập, thông tin về số lao động hợp đồng do DNNVV tự khai):

- Tổng nguồn vốn năm trước liền kề:

- Tổng doanh thu năm trước liền kề:

- Vốn điều lệ:

- Thông tin lịch sử tín dụng của DNNVV:

b) Thông tin dự án/phương án sản xuất kinh doanh

- Tên dự án/phương án sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch kinh doanh và bảng tính hiệu quả kinh tế của dự án; chi phí đầu tư; các hạng mục đầu tư; nguồn vốn đầu tư; dự kiến tiến độ xây dựng, mua sắm; dự kiến kế hoạch nhận vốn và trả nợ; giấy phép đầu tư theo quy định (nếu có); giấy phép xây dựng theo quy định (nếu có); báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định (nếu có).

- Tổng vốn đầu tư:

+ Vốn chủ sở hữu tham gia:

+ Vốn vay:

• Số tiền đề nghị vay vốn từ nguồn vốn cho vay gián tiếp của Quỹ:

(Bằng chữ:.....)

• Số tiền đề nghị vay vốn từ nguồn vốn của ngân hàng:

(Bằng chữ:.....)

- Mục đích sử dụng tiền vay *(Ghi rõ vay vốn để làm gì, sản xuất ra sản phẩm gì, thanh toán hạng mục gì):*

- Thời hạn vay:

- Thời gian ân hạn đối với khoản vay trung, dài hạn (gốc/lãi):

- Biện pháp bảo đảm tiền vay:

- Đánh giá tính khả thi của dự án, phương án sản xuất kinh doanh của DNNVV:

- Phương án giải ngân (một lần hay từng lần theo tiến độ) và kế hoạch trả nợ của DNNVV.

c) Lãi suất cho vay:

- Lãi suất cho vay từ nguồn vốn cho vay gián tiếp của Quỹ:

- Lãi suất cho vay từ nguồn vốn của ngân hàng:

d) Mức phí cho vay gián tiếp là:

(Căn cứ vào Hợp đồng khung về cho vay gián tiếp được ký kết giữa Quỹ và ngân hàng số ... ngày tháng năm....)

8. Các cam kết:

- Mọi thông tin mà ngân hàng ... cung cấp về khoản vay cho DNNVV nêu trên là đầy đủ, trung thực, ngân hàng... chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin tài liệu do ngân hàng ... ban hành.

- Chấp hành đầy đủ các quy định về cho vay gián tiếp theo quy định của pháp luật và các quy định của Quỹ Phát triển DNNVV.

- Ngân hàng ... cam kết thực hiện các điều khoản quy định tại Hợp đồng khung về cho vay gián tiếp được ký kết giữa Quỹ và ngân hàng số ... ngày tháng năm....

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

Nơi nhận:

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

1. Xác định lĩnh vực hoạt động của DNNVV

Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định căn cứ vào quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế và quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trường hợp hoạt động trong nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định căn cứ vào lĩnh vực có (doanh thu cao nhất. Trường hợp không xác định được lĩnh vực có doanh thu cao nhất, doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định căn cứ vào lĩnh vực sử dụng nhiều lao động nhất.

2. Xác định số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm của DNNVV

- Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội là toàn bộ số lao động do doanh nghiệp quản lý, sử dụng và trả lương, trả công tham gia bảo hiểm xã hội theo pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm được tính bằng tổng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của năm chia cho số tháng trong năm và được xác định trên chứng từ nộp bảo hiểm xã hội của năm trước liền kề mà doanh nghiệp nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm, số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân được tính bằng tổng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của các tháng hoạt động chia cho số tháng hoạt động.

3. Xác định tổng nguồn vốn của DNNVV

Tổng nguồn vốn được xác định trong bảng cân đối kế toán thể hiện trên Báo cáo tài chính của năm trước liền kề mà doanh nghiệp nộp cho cơ quan quản lý thuế.

Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm, tổng nguồn vốn được xác định trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp tại thời điểm cuối quý liền kề thời điểm doanh nghiệp đăng ký hưởng nội dung hỗ trợ.

4. Xác định tổng doanh thu của DNNVV

Tổng doanh thu của năm là tổng doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp và được xác định trên Báo cáo tài chính của năm trước liền kề mà doanh nghiệp nộp cho cơ quan quản lý thuế.

Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm hoặc trên 01 năm nhưng chưa phát sinh doanh thu thì doanh nghiệp căn cứ vào tiêu chí tổng nguồn vốn quy định tại Điều 9 Nghị định này để xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa.